QUY TRÌNH VẬN HÀNH CHUẨN · DINH DƯỠNG CÂY TRỒNG & BẢO VỆ NGUỒN NƯỚC

LSC-26 · BÓN PHÂN THEO TÌNH TRẠNG CÂY & KẾT QUẢ KIỂM TRA ĐẤT

LSC-26
Phiên bản 2.0

Chuẩn hóa chẩn đoán triệu chứng dinh dưỡng thực địa (phân biệt thiếu Đạm/Magie/Kali trên lá già với thiếu Sắt trên lá non), khóa định mức đạm ≤ 4–5 g N/m^2/lần, chọn tỷ lệ NPK theo giai đoạn chồi lá – phân hóa rễ/hoa – trước mùa bão, kỹ thuật xẻ rãnh vành tán sâu 10–15 cm theo hình chiếu mép tán cây lớn thay vì rắc sát gốc, giữ khoảng cách an toàn ≥ 3,0 m tới mặt nước/hố ga, quét sạch 100% hạt phân trên vỉa hè/đường nhựa và dừng bón kích chồi non khi sát mùa bão.

Chẩn đoán lá non và lá già (N · Fe · Mg · K) | Định mức Đạm · ≤ 4–5 g N/m^2/lần | Xẻ rãnh vành tán · Sâu 10–15 cm | Vùng đệm Nước ≥ 3,0 m · Dừng Đạm Trước bão

MỤC 1 KHUNG KIỂM SOÁT TÀI LIỆU

Mã tài liệu	**LSC-26**	**Phiên bản & Hiệu lực**	v2.0 · Hiệu lực từ 17/11/2026
Đơn vị phát hành	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vệ sinh Công nghiệp Đà Nẵng SONGANHHYG (K57/10 Giang Văn Minh, Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng)	**Phạm vi áp dụng**	Thảm cỏ, cây bụi, bồn hoa, cây bóng mát mới trồng và cây trưởng thành trong toàn bộ khuôn viên cảnh quan bảo trì định kỳ
Bộ phận Chủ trì	Phòng Kỹ thuật Cây xanh – Cảnh quan & An toàn Môi trường (QA/HSE)	**Người phê duyệt**	Đại diện Pháp luật — Ms. Mỹ Anh
Chu kỳ rà soát	Định kỳ 06 tháng/lần hoặc khi thay đổi chủng loại phân bón / phát sinh CAPA	**Kênh hỗ trợ 24/7**	Hotline/Zalo: **0905 751 566** · Email: danangadv@gmail.com
Quy chuẩn & Hồ sơ Liên quan	**Thông số khóa nội bộ:** ≤ 4–5 g N/m^2/lần, xẻ rãnh vành tán 10–15 cm, vùng đệm nước/hố ga ≥ 3,0 m, pH 5,5–6,8 & EC < 1,5–2,0 dS/m (`LSC-25`) · **Chứng nhận:** SAH-CRD-19 (Đào tạo sử dụng, kinh doanh thuốc BVTV và phân bón) & SAH-CRD-18 · **Liên thông:** `LSC-09`, `LSC-24`, `LSC-25`, `LSC-27`, `BM-LSC-06`.		

MỤC 2 MỤC ĐÍCH & KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Bón phân theo lịch cố định hoặc ước chừng bằng mắt dễ dẫn tới cháy lá cỏ, kích chồi non thu hút rệp hại hoặc làm cành giòn dễ gãy trước gió bão. Quy trình `LSC-26` căn cứ trực tiếp trên kết quả đất `LSC-25` để khóa đúng công thức, định lượng đạm và vị trí rễ hấp thu:

- **Chẩn đoán chính xác 100% trước khi xuất kho phân:** Phân biệt rạch ròi triệu chứng trên lá già (thiếu N, Mg, K) với lá non (thiếu Fe do kiềm khóa) và triệu chứng úng rễ/sâu bệnh để không bón sai công thức.
- **Khống chế liều đạm an toàn ≤ 4–5 g N/m^2/lần:** Không gây cháy lá thảm cỏ, không làm tăng EC vượt ngưỡng 1,5–2,0 dS/m, không kích chồi non quá mức thu hút rệp/sâu (`LSC-27`) hoặc dễ gãy cành trước bão (`LSC-24`).
- **Đúng vị trí rễ hấp thu 100%:** Cây bóng mát được bón qua rãnh vành tán sâu 10–15 cm dọc hình chiếu mép tán; 0 trường hợp đổ đống phân sát gốc hoặc vùi vào cổ rễ.
- **Bảo vệ nguồn nước & mặt lát cứng 100%:** Duy trì vành đai đệm cách mặt nước/ao hồ/hố ga tối thiểu ≥ 3,0 m và quét thu hồi 100% hạt phân vương trên vỉa hè, đường nhựa trước khi mở nước tưới.

MỤC 3 ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG THEO QUY MÔ CÔNG TRÌNH VÀ CÁC HÀNH VI BỊ CẤM

Phân hạng Quy mô	Cách thức Triển khai & Cấp phát Phân bón	Kiểm soát Định lượng & Hồ sơ
Khuôn viên Nhỏ Văn phòng, biệt thự, sân vườn < 1.000 m^2	KTV `SAH-CRD-19` cân chia sẵn gói phân theo diện tích từng bồn cỏ/số gốc cây trước khi giao cho nhân viên rải; xẻ rãnh vành tán thủ công cho cây lớn; rải tay có chia ô 50–100 m^2 với thảm cỏ.	Đối chiếu kết quả đất `LSC-25`; ghi khối lượng phân, tỷ lệ NPK, số gam N/m^2 và ảnh hoàn tất (chứng minh không sót hạt trên đường) vào `BM-LSC-06` + báo cáo chốt ca.

Phân hạng Quy mô	Cách thức Triển khai & Cấp phát Phân bón	Kiểm soát Định lượng & Hồ sơ
Quần thể Lớn Resort ven biển, KCN, KĐT, khuôn viên ≥ 1.000 m^2	Lập lịch bón phân theo mùa (Kiến thiết chồi lá – Phân hóa rễ/hoa – Cứng cây trước bão); thảm cỏ rộng dùng xe đẩy rải hạt hiệu chuẩn tốc độ đi; cây lớn dùng máy khoan đất/cuốc xẻ rãnh vành tán sâu 10–15 cm; bồn hoa dùng phân tan chậm hoặc hòa tưới kiểm EC.	Khóa xuất kho theo từng phân khu; kiểm tra định kỳ trên BM-LSC-06 và tổng hợp đánh giá chất lượng mảng xanh cuối kỳ trên `BM-LSC-08`.

CÁC HÀNH VI NGHIÊM CẤM (PHẢI DỪNG VIỆC NGAY NẾU VI PHẠM): (1) **Cấm rắc phân sát gốc cây lớn:** Không rải đống hoặc vùi phân hóa học trực tiếp vào vùng cổ rễ sát thân cây bóng mát, bắt buộc bón ở vùng rãnh vành tán theo hình chiếu mép tán. (2) **Vành đai nguồn nước & đường nhựa:** Tuyệt đối giữ khoảng cách ≥ 3,0 m tới mặt nước, hồ cá, kênh mương và miệng hố ga; không dùng máy thổi lá thổi hạt phân xuống cống thoát nước mà phải quét hốt 100% hạt phân trên vỉa hè/đường nhựa. (3) **Khóa thời tiết & Mùa bão:** Dừng bón kích chồi non giàu Đạm (N) tối thiểu 45–60 ngày trước cao điểm mùa mưa bão miền Trung (tháng 8–11); dừng phun phân bón lá khi gió > 4,0 m/s, trời sắp mưa trong 2 giờ hoặc nắng > 32 °C; không bón phân khoáng khi EC ≥ 2,0 dS/m hay đất đang úng nước (`LSC-25`).

LIÊN KẾT NGỮ CẢNH · DINH DƯỠNG CÂY XANH, BẢO DƯỠNG SÂN VƯỜN & PHÒNG CHỐNG BÃO

Chăm sóc Cây xanh và Gia cố Trước bão

Quy trình bón phân chuẩn định lượng **LSC-26** được vận hành xuyên suốt trong các gói **dịch vụ chăm sóc cây xanh đô thị – tòa nhà** và **chăm sóc bảo dưỡng sân vườn resort, KCN** nhằm giữ màu lá xanh bền vững mà không gây bùng phát sâu bệnh hay phú dưỡng hồ cảnh quan. Vào giai đoạn chuyển mùa mưa bão tại miền Trung, SONGANHHYG kết hợp cắt giảm đạm kích đọt với **giải pháp hạ tán và chằng chống cây trước bão Đà Nẵng**; chi phí vật tư dinh dưỡng được minh bạch tại **bảng báo giá dịch vụ chăm sóc cảnh quan**.

Dịch vụ Chăm sóc Cây xanh → | **Bảo dưỡng Sân vườn Định kỳ →** | **Hạ tán & Chống cây Trước bão →**

Bảng Báo giá Cảnh quan →

MỤC 4 PHÂN VAI & TRÁCH NHIỆM (MA TRẬN RACI)

Đầu việc Quản lý Dinh dưỡng & Bón phân	Phòng Kỹ thuật / QA-HSE	KTV Trưởng `SAH-CRD-19`	Nhân viên Cảnh quan	BQL / Chủ đầu tư
Chẩn đoán triệu chứng lá, đối chiếu kết quả đất `LSC-25` & kê đơn NPK	**C / A** (Duyệt phác đồ)	**R** (Chẩn đoán & tính liều)	**I**	**I**
Cân chia định mức (≤ 4–5 g N/m^2/lần) & kiểm vật tư phân đạt chuẩn nhãn	**I**	**A / R** (Cân chia kho)	**I**	**I**
Xẻ rãnh vành tán 10–15 cm, rải phân giữ vùng đệm ≥ 3,0 m & quét sạch đường	**C** (Kiểm tra đột xuất)	**A** (Giám sát)	**R** (Trực tiếp)	**I**
Tưới kích tan, chốt hồ sơ `BM-LSC-06` & đánh giá hồi phục lá sau 14–21 ngày	**A**	**R**	**C**	**C** (Nghiệm thu)

*Chú thích: **R** = Trực tiếp thực hiện · **A** = Chịu trách nhiệm cuối cùng · **C** = Được tham vấn · **I** = Được thông báo.*

MỤC 5 CHẨN ĐOÁN LÁ NON VÀ LÁ GIÀ, ĐỊNH MỨC NPK THEO GIAI ĐOẠN & PPE

5.1. Phân biệt triệu chứng thiếu dinh dưỡng (Lá già và lá non)

Nguyên tố	Vị trí Xuất hiện	Dấu hiệu Nhận diện & Nguyên nhân Kèm
Đạm (N) (Di động)	**Lá già tầng dưới** vàng trước	Vàng nhạt đồng đều toàn phiến lá già, chồi non mảnh nhỏ, sinh trưởng chậm. *Kiểm tra tránh nhầm với úng rễ hoặc nén đất (LSC-25).*
Magie (Mg) (Di động)	**Lá già tầng dưới**	Vàng thịt lá giữa các gân, **gân chính còn xanh hình chữ V ngược** (rất gặp trên cau/cọ cảnh đất cát Đà Nẵng). Cần bổ sung $MgSO_4$ / Dolomite.
Kali (K) (Di động)	**Lá già tầng dưới**	**Cháy khô mép và chóp lá già** (tựa cháy nắng), lóng ngắn yếu, cành dễ gãy trước gió bão. *Kiểm tra EC loại trừ cháy muối!*
Sắt (Fe) (Kém di động)	**Lá non đỉnh chồi** vàng trước	Thịt lá non chuyển vàng chanh/trắng bệch nhưng **mạng gân nhỏ vẫn xanh sắc nét**. Thường do **pH > 7,0 khóa Fe** chứ không phải thiếu NPK!

5.2. Bảo hộ (PPE), dụng cụ & quy đổi định mức đạm ≤ 4–5 g N/m²

- **PPE & Vật tư bắt buộc:** Găng tay nitrile/cao su, khẩu trang chống bụi khi rải phân bột/hạt, kính bảo hộ, giày kín mũi, cân tiểu ly/ca đong chia vạch, máy rải hạt hiệu chuẩn, cuốc hẹp/xẻng xẻ rãnh 10–15 cm, chổi cứng & ki hốt để quét hạt phân rơi trên vỉa hè.
- **Cách tính nhanh giới hạn ≤ 4–5 g N/m²/lần:**
  • Nếu dùng **NPK 20-10-10** (chứa 20% N): tối đa **20–25 g phân/m²/lần** (= 2,0–2,5 kg / 100 m²).
  • Nếu dùng **NPK 16-16-8** (chứa 16% N): tối đa **25–31 g phân/m²/lần** (= 2,5–3,1 kg / 100 m²).
  • Nếu dùng **NPK 12-12-17** (chứa 12% N): tối đa **33–41 g phân/m²/lần** (= 3,3–4,1 kg / 100 m²).
  Tuyệt đối không rải quá liều gây cháy cỏ và nâng vọt EC vùng cát.

5.3. Ma trận tỷ lệ NPK theo giai đoạn sinh trưởng & vùng bão miền Trung

Giai đoạn Sinh trưởng	Tỷ lệ NPK Khuyến nghị	Phương pháp Bón Chuẩn	Mục tiêu & Giới hạn An toàn
1. Bật chồi lá & Hồi phục tán (Đầu mùa xuân–hè, sau cắt tỉa nhẹ)	Đạm cao hơn cân đối (20-10-10, 3-1-2 hoặc hữu cơ vi sinh + NPK chậm tan)	Cây lớn: xẻ rãnh vành tán 10–15 cm; Cỏ: rải 2 lượt chéo góc, ≤ 4–5 g N/m²/lần	Phát triển cành lá xanh dày nhưng không kích đọt non quá vống; kiểm soát rệp/sâu (LSC-27).
2. Phân hóa rễ, Ra hoa & Duy trì (Bồn hoa, cây mới thiết lập)	Cân đối hoặc Lân–Kali cao (15-15-15, 12-12-17+TE, hữu cơ hoai + Lân kích rễ)	Trộn hữu cơ hoai + NPK tan chậm quanh bồn hoa/vành tán; bổ sung vi lượng chelate khi pH cao	Tăng độ bền hoa, bộ rễ ăn sâu bám đất chắc, giữ màu hoa rực rỡ.
3. Trước mùa bão miền Trung (Tháng 8–11 hằng năm tại Đà Nẵng – Hội An)	**DỪNG bón kích đọt giàu Đạm (N)**; ưu tiên Kali (K) & Silic/Canxi-Magie nhẹ	Ngưng hoàn toàn Urea/NPK đạm cao trước bão 45–60 ngày; chỉ bón bổ trợ Kali/hữu cơ ổn định	Làm cứng vách tế bào, hóa gỗ cành non, giảm diện tích lá non hứng gió giật (phối hợp LSC-21, LSC-24).

MỤC 6 QUY TRÌNH THỰC HIỆN TỪNG BƯỚC & ĐIỂM CHẶN KIỂM SOÁT

BƯỚC 1 **Đọc hồ sơ đất (LSC-25), chẩn đoán lá & khóa lệnh thời tiết** **Trách nhiệm: KTV SAH-CRD-19**

- Kiểm tra kết quả đo đất LSC-25: chỉ được phép bón phân khoáng khi đất thoát nước đạt ≥ 2,5 cm/giờ, EC < 1,5–2,0 dS/m và pH không khóa dinh dưỡng.
- Soi triệu chứng trên **lá già** (N, Mg, K) và **lá non** (Fe) để chọn đúng công thức NPK/vi lượng; kiểm tra lịch mùa vụ để **dừng bón kích chồi non giàu Đạm khi sát mùa bão**.
- Nếu dùng phân bón lá: kiểm tra gió ≤ 4,0 m/s, không mưa trong 2 giờ, nhiệt độ ≤ 32 °C.

Điểm kiểm tra bắt buộc: Nếu phát hiện lá non vàng gân xanh trên nền đất kiềm (pH > 7,2) hoặc đất đang mặn (EC ≥ 2,0 dS/m), CẤM cấp phát phân NPK đạm cao; phải thực hiện cải tạo pH/rửa mặn theo LSC-25 hoặc dùng Fe-chelate đúng pH.

BƯỚC 2 **Cân chia định lượng (≤ 4–5 g N/m²/lần) & khoanh vùng đệm nguồn nước ≥ 3,0 m** **Trách nhiệm: KTV & Tổ trưởng**

- Đo diện tích thực tế từng thảm cỏ/bồn hoa (trừ diện tích lối đi, hố ga) và tính số lượng phân thương phẩm sao cho lượng Đạm nguyên chất không vượt **4–5 g N/m²/lần**.
- Xác định và đánh dấu ranh giới an toàn **≥ 3,0 m** cách bờ ao, hồ cá Koi, suối nhân tạo, mương hở và hố thu nước mưa để không rải hạt phân rơi vào vùng đệm này.

BƯỚC 3 **Thi công bón phân: Xẻ rãnh vành tán (10–15 cm) và rải đều thảm cỏ** **Trách nhiệm: NV Cảnh quan**

- **Cây bóng mát trưởng thành:** Gạt lớp phủ gốc ra ngoài vành tán; tại đúng vòng tròn theo **hình chiếu mép tán** dùng cuốc hẹp/xẻng **xẻ rãnh vành tán sâu 10–15 cm** (hoặc đào 4–8 hố đục xiên phân bố đều quanh vành tán, tránh cắt đứt rễ lớn > 3 cm). Rải đều phân theo liều quy định vào đáy rãnh/hố, lấp kín đất và trải lại lớp phủ vành khăn (chừa cổ thân 7–10 cm). **Cấm rắc sát gốc!**
- **Thảm cỏ & Bồn hoa:** Rải phân khi lá cỏ khô ráo (tránh hạt phân dính ướt lên lá gây cháy sém); chia 2 lượt đi vuông góc (50% lượng theo chiều dọc + 50% theo chiều ngang) để đồng đều màu cỏ. Bồn hoa ưu tiên rắc giữa các gốc cây, không để hạt phân kẹt vào nách lá non.

> **Điểm kiểm tra bắt buộc: Nghiêm cấm đổ thành đống phân tại một điểm trong rãnh cây hay sát gốc; độ sâu rãnh vành tán phải đủ 10–15 cm và được lấp kín đất hoàn toàn trước khi rời khu vực.**

BƯỚC 4 **Quét sạch 100% hạt phân trên vỉa hè/đường nhựa & tưới kích tan** **Trách nhiệm: NV & Tổ trưởng**

- Trước khi mở van tưới nước, kiểm tra dọc toàn bộ mép bó vỉa, lối đi lát đá, đường nhựa nội bộ và sân gạch: **dùng chổi và ki hốt quét thu hồi 100% hạt phân vương vãi** bỏ trở lại vào thảm cỏ (tuyệt đối không xịt vòi nước hay thổi hạt phân xuống rãnh thoát nước!).
- Mở hệ thống tưới (`LSC-29`) tưới lượng nước vừa đủ làm tan phân vào vùng rễ (~5–10 mm), không để nước chảy tràn qua mép bó vỉa; ghi nhật ký lên `BM-LSC-06`.

MỤC 7 TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU, ĐO KIỂM & XỬ LÝ TÌNH HUỐNG NGOẠI LỆ

Thước đo nghiệm thu hiện trường: Kiểm tra bằng mắt tại 100% vỉa hè/đường nhựa xung quanh bồn cỏ không còn sót hạt phân hóa học (0 vết ố rỉ sét trên đá/bê tông); vành tán cây lớn có rãnh lấp phẳng, không có hạt phân rắc lộ thiên sát gốc; lượng đạm ghi trên phiếu xuất kho khớp diện tích (≤ 4–5 g N/m²/lần); sau 14–21 ngày màu lá chuyển xanh đồng đều không bị cháy chóp hay bùng phát rệp.

Tình huống Ngoại lệ Thực tế	Nguyên nhân / Rủi ro	Hành động Chuẩn SONGANHHYG
Thảm cỏ xuất hiện vệt cháy sém nâu đen thành dải hoặc từng đốm tròn sau bón phân	Rải phân khi cỏ còn ướt sương, đổ dồn hạt khi quay đầu xe rải, hoặc vượt định mức 4–5 g N/m²	Cô lập khu vực bị cháy, **tưới xả nước sạch thật đẫm liên tục** trong 2–3 ngày (nếu nền thoát nước tốt) để rửa trôi muối phân xuống khỏi vùng rễ; không bón thêm bất kỳ loại phân nào trong 30 ngày; cào tỉa cỏ chết và dặm vá theo `LSC-11` nếu không hồi phục.
Hạt phân NPK chứa sắt/tan chậm vương trên sàn đá Marble/Granite hoặc bê tông gây vệt gỉ nâu	Quét sót hạt phân trên lối đi lát cứng trước khi tưới hoặc trước cơn mưa	Quét thu gom khô ngay lập tức trước khi phân tan; tuyệt đối không dùng acid mạnh tẩy gỉ trên đá sảnh (`LSC-30`) mà dùng dung dịch khử gỉ an toàn đá hoặc chuyển đội kỹ thuật đá theo 04-stone.html.
Bón nhầm công thức đạm cao khi sắp bước vào cao điểm mùa bão (tháng 9–10)	Cây bật chồi non dài mềm, tán rậm nặng gió rất dễ tét chạc và đổ gãy	Dừng toàn bộ phân đạm kế tiếp; tăng nhẹ tưới cân đối giúp rễ ổn định, kiểm tra cắt tỉa thưa hạ tải gió (≤ 25–30% lá sống, không cắt cụt ngọn) và kiểm tra cọc giằng theo `LSC-21`, `LSC-22` & `LSC-24`.
Phân bón bị vón cục cứng hoặc chảy nước trong kho	Bao phân hở miệng, kho ẩm hoặc xếp sát tường không kê kệ	Không nạp vào máy rải hạt (gây kẹt và rải đống cháy cỏ); tách riêng để nghiền nhỏ dùng hòa tan kiểm EC hoặc trả kho hủy bỏ nếu mất tính chất nhãn.
Mùa nắng hạn hoặc đất cát ven biển Đà Nẵng có EC hơi cao (1,5–1,8 dS/m) cần bổ sung dinh dưỡng	Rải đủ trần 5 g N/m²/lần trên nền cát giữ muối dễ đẩy EC vượt ngưỡng 2,0 dS/m gây cháy chóp lá cỏ	Chia nhỏ làm 2 lượt cách nhau 14 ngày (mỗi lượt 2,0–2,5 g N/m²) bằng phân tan chậm bọc kiểm soát hoặc hữu cơ hoai mục, kết hợp tưới thấm 05:00–08:30 và kiểm tra lại EC đất (`LSC-25`).

Ràng buộc quản lý phân bón và bảo vệ nguồn nước: Kinh doanh, bảo quản và sử dụng phân bón cảnh quan tuân thủ **Nghị định 84/2019/NĐ-CP** về quản lý phân bón, thực hành bảo vệ nguồn nước theo **Luật Bảo vệ Môi trường 2020** (vành đai ≥ 3,0 m tới mặt nước/hố ga, thu gom vỏ bao bì đúng quy định **NĐ 45/2022/NĐ-CP**), do nhân sự có chứng nhận SAH-CRD-19 kiểm soát.

MỤC 8 ĐÀO TẠO, CHỨNG CHỈ BẮT BUỘC & DANH MỤC BIỂU MẪU LIÊN KẾT

- **Yêu cầu đào tạo & chứng chỉ:** Kỹ thuật viên lập đơn phân bón và giám sát hiện trường phải có chứng nhận SAH-CRD-19 (Sử dụng thuốc BVTV và phân bón, ĐH Huế – Trường ĐH Nông Lâm); công nhân hiện trường phải vượt qua bài tập tính quy đổi ≤ 4–5 g N/m^2, phân biệt lá non và lá già và thao tác xẻ rãnh vành tán 10–15 cm.
- **Biểu mẫu ghi nhận hiện trường (1 trang A4):** BM-LSC-06 · Sổ Kiểm tra IPM, Pha chế – Phun Thuốc BVTV/Phân bón & Cảnh báo Cách ly và BM-LSC-08 · Phiếu Nghiệm thu KPI 100 Điểm.
- **Quy trình liên thông nội bộ:** LSC-25 (Kiểm tra đất & Cải tạo pH/EC), LSC-09 (Bón phân & Sục khí thảm cỏ), LSC-15 (Chăm sóc bồn hoa), LSC-24 (Phòng bão) và LSC-27 (Quản lý sâu bệnh IPM).

MỤC 9 LỊCH SỬ PHIÊN BẢN & QUY CHUẨN KỸ THUẬT ÁP DỤNG

Phiên bản	Ngày	Người soạn / Duyệt	Nội dung Thay đổi & Quy chuẩn Áp dụng
v2.0	17/11/2026	Phòng Kỹ thuật Cây xanh – Cảnh quan & QA/HSE · Ms. Mỹ Anh duyệt	Phát hành quy trình chuẩn 9 mục bón phân theo tình trạng cây & kết quả đất LSC-25: phân biệt triệu chứng thiếu Đạm/Magie/Kali trên lá già và thiếu Sắt trên lá non, khóa định mức ≤ 4–5 g N/m^2/lần, chuẩn hóa tỷ lệ NPK theo 3 giai đoạn (chồi lá – phân hóa rễ/hoa – dừng kích chồi non trước bão), kỹ thuật xẻ rãnh vành tán 10–15 cm thay vì rắc sát gốc, vành đai mặt nước/hố ga ≥ 3,0 m và quét sạch 100% hạt phân trên vỉa hè/đường nhựa.

Điều hướng cụm quy trình & tài liệu đối chứng: ← LSC-25: Kiểm tra Đất & Cải tạo · Mục lục 30 SOP · LSC-27: Quản lý Sâu bệnh IPM →
Biểu mẫu & Hồ sơ kỹ thuật liên thông: BM-LSC-06 · Sổ IPM & Phân bón · BM-LSC-08 · Nghiệm thu KPI 100đ · Chứng nhận BVTV & Phân bón SAH-CRD-19 · Xem Bảng Báo giá Cảnh quan →